TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHONG THỔ** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2020/HS-ST
Ngày 24 tháng 4 năm 2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỔ, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Xuân Việt;

2. Bà Mùng Thị Xanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu *tham gia phiên tòa:* Bà Trần Thanh Nhài - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2020/TLST-HS, ngày 06 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2020/QĐXXST-HS, ngày 13 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vàng A S**, tên gọi khác: Không, sinh năm: 1981, tại huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện nay: Bản N, xã P, huyện P, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Tin lành; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vàng A T (đã chết) và bà Xầy Thị V (đã chết); Bị cáo có vợ là Hầu Thị M, sinh năm 1982 và có 04 con, con lớn nhất sinh năm 2001, con nhỏ nhất sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Tại Bản án số 18/2012/HSST, ngày 17/01/2012 của Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, bị cáo bị xử phạt 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và được xóa án tích. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 08/11/2019 đến ngày 17/11/2019 được thay thế bằng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú", có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Ông Lê Mạnh Hùng - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Chị Hầu Thị M, sinh năm: 1982, địa chỉ: Bản N, xã P, huyện P, tỉnh Lai Châu, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 03/11/2019, Vàng A S một mình đi chợ Dào San thuộc xã Dào San, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu chơi. Tại chợ Dào San, S gặp một người đàn ông dân tộc Dao khoảng 35 tuổi (S không biết lai lịch, địa chỉ cụ thể của người đàn ông đó). Qua nói chuyện, người đàn ông đó bảo có thuốc phiện bán với giá 4.000.000 đồng/01 lạng và bảo S khi nào cần mua thì đến bản San Cha, xã Dào San tìm người đó. S và người đàn ông đó đã lấy số điện thoại của nhau, mục đích để tiện cho việc trao đổi việc mua bán. Ngày 08/11/2019, người đàn ông trên gọi điện cho S và và hẹn S đến bản San Cha, xã Dào San để mua bán huốc phiện. Đến khoảng 16 giờ 00 phút, ngày 08/11/2019, Vàng A S điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE RSX mang BKS: 37N1-189.15 của gia đình mang theo số tiền 4.000.000 đồng đi đến bản San Cha, xã Dào San, huyện Phong Thổ tìm người đàn ông trên để mua thuốc phiện do trước đó S và người đàn ông đã thống nhất với nhau qua điện thoại . Khi đi đến bản San Cha, xã Dào San, huyện Phong Thổ thì S gặp người đàn ông dân tộc Dao đang đứng ở trên đường. S đặt vấn đề muốn mua 4.000.000 đồng tiền thuốc phiện, người đàn ông đồng ý. Sau đó, người đàn ông lấy từ trong túi áo đang mặc trên người ra một gói thuốc phiện được gói ngoài bằng mảnh nilon màu trắng bạc được gói gấp lại (loại vỏ bao thuốc lào Tiên Lãng hiệu Rồng Vàng) đưa cho S và nhận lấy 4.000.000 đồng từ S. S cầm gói thuốc phiện cất vào trong túi áo khoác phía trên bên trái S đang mặc trên người. Sau khi mua thuốc phiện, S bảo người đàn ông đó có Heroine thì bán cho S 100.000 đồng. Người đàn ông bảo có Heroine và bán cho S 01 gói Heroine được gói ngoài bằng mảnh nilon màu đen, buộc thắt lại. Sau khi kiểm tra thấy đúng là Heroine, S cất gói Heroine vào trong túi áo khoác phía dưới bên trái S dụng đang mặc trên người và điều khiển xe mô tô đi về nhà còn người đàn ông đó đi đâu S không biết. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày 08/11/2020, khi Vàng A S đi đến khu vực ngã ba Chi Sang thuộc bản Dền Thàng B, xã Dào San, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu thì bị Công an huyện Phong Thổ phát hiện, bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ của Vàng A S gồm: 01 gói chất bột màu trắng được gói ngoài bằng mảnh nilon màu đen, buộc thắt lại; một gói chất nhựa dẻo màu nâu được gói ngoài bằng mảnh nilon màu trắng bạc được gói gấp lại (loại vỏ bao thuốc lào Tiên Lãng hiệu Rồng Vàng). S khai đó là Heroine và Thuốc phiện do S mua về để S dụng cho bản thân; 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA RSX màu đỏ đen BKS 37N1-189.15 đã qua S dụng, số khung: RLHJA3103EY111586, số máy: JA31E-0404437, không kiểm tra tình trạng bên trong; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu GIONEE màu sơn đỏ đen kèm theo 02 sim điện thoại bên trong.

Qua các kết quả trưng cầu giám định đã xác định được: Số chất bột màu trắng thu giữ của Vàng A S là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 1,16 gam; Số chất nhựa dẻo màu nâu thu giữ của Vàng A S là ma túy, loại Thuốc phiện, có khối lượng 125,79 gam.

Tại bản Cáo trạng số: 14/CT-VKS, ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo Vàng A S về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là chị Hầu Thị M khai chiếc xe máy mà bị cáo Vàng A S S dụng khi đi mua ma túy là tài sản chung của gia đình. Bị cáo đã tự ý S dụng chiếc xe để làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội mà không bàn bạc với ai. Chị M có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa và có nguyện vọng được xin lại chiếc xe làm phương tiện đi lại của gia đình.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng.

Người bào chữa cho bị cáo không có tranh luận về tội danh và khung hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các điều kiện về nhân thân của bị cáo: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo không biết chữ, nhận thức pháp luật còn hạn chế. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Về hình phạt, áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức 02 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Áp dụng điểm đ, khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và S dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sở thẩm cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ giữ nguyên Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vàng A S phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Về hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vàng A S từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Về xử lý vật chứng, áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Thuốc phiện và Heroine còn lại sau giám định là vật chứng của vụ án và vỏ niêm phong cũ. Trả lại cho chị Hầu Thị M 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA RSX màu đỏ đen BKS 37N1-189.15 đã qua S dụng, số khung: RLHJA3103EY111586, số máy: JA31E-

0404437, không kiểm tra tình trạng bên trong. Tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu GIONEE mau sơn đỏ đen kèm theo 02 sim điện thoại bên trong. Về án phí, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Phong Thổ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Người bào chữa cho bị cáo thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội mà bị cáo Vàng A S đã thực hiện:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản mở niêm phong vật chứng; kết luận giám định; lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để khẳng định:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 08/11/2019, tại địa phận bản Dền Thàng B, xã Dào San, huyệnn Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, tổ công tác Công an huyện Phong Thổ đang làm nhiệm vụ, đã tiến hành kiểm tra đối với Vàng A S, đã phát hiện, bắt quả tang Vàng A S cất giấu 01 gói chất bột màu trắng được gói ngoài bằng mảnh nilon màu đen, buộc thắt lại, S khai đó là Heroine do S mua về để S dụng; một gói chất nhựa dẻo màu nâu được gói ngoài bằng mảnh nilon màu trắng bạc được gói gấp lại (loại vỏ bao thuốc lào Tiên Lãng hiệu Rồng Vàng), S khai là Thuốc phiện do S mua về đẻ S dụng. Tổ công tác tiến hành lập biên bản và thu giữ toàn bộ tang vật. Qua trưng cầu giám định, xác định được số chất bột khô màu trắng thu giữ của Vàng A S là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 1,16 gam; Số chất nhựa dẻo màu nâu thu giữ của Vàng A S là ma túy, loại Thuốc phiện, có khối lượng 125,79 gam.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo nhận thức được rõ Heroine và Thuốc phiện là các loại ma túy, chất gây nghiện có tác hại rất lớn và ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người, là một trong những nguyên nhân gây mất trật tự xã hội và làm phát sinh tội phạm khác. Bị cáo biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy

là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ đã truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai số Heroine và Thuốc phiện bị thu giữ là bị cáo mua của một người đàn ông dân tộc Dao không rõ tên, tuổi, lai lịch cụ thể nên không đủ căn cứ để điều tra xử lý đối với người đàn ông đó.

[3] Xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo không biết chữ, kiến thức xã hội có phần hạn chế. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về nhân thân, ngày 17/01/2012, bị cáo đã bị xử phạt 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tại Bản án số 18/2012/HSST của Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt của bản án và được xóa án tích. Tuy nhiên , bị cáo đã không lấy đó làm bài học để cảnh tỉnh cho bản thân, rèn luyện phẩm chất, đạo đức, lối sống lành mạnh để trở thành công dân tốt, tránh xa ma túy, không vi phạm pháp luật mà bị cáo lại tiếp tục cố ý phạm tội.

[4] Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời để góp phần nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật trong nhân dân và đảm bảo công tác phòng ngừa chung.

Quan điểm của người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức hình phạt 02 năm tù là không tương xứng với mức độ nguy hiểm và hậu quả mà hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và không đủ sức răn đe đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, nghề nghiệp làm ruộng, bản thân là người nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Toàn bộ số Heroine và Thuốc phiện thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành và vỏ niêm phong cũ là vật không còn giá trị S dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA RSX màu đỏ đen BKS 37N1-189.15 đã qua S dụng, số khung: RLHJA3103EY111586, số máy: JA31E-0404437, không kiểm tra tình trạng bên

trong, là tài sản chung của gia đình bị cáo. Trong gia đình bị cáo không ai biết việc bị cáo S dụng chiếc xe máy đi thực hiện hành vi phạm tội. Chị Hầu Thị M là vợ của bị cáo có nguyện vọng được xin lại chiếc xe máy để làm phương tiện đi lại nên cần trả lại chiếc xe cho chi M. 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu GIONEE màu sơn đỏ, đen kèm theo 02 sim điện thoại bên trong, là phương tiện bị cáo đã S dụng để liên lạc khi thực hiện việc mua ma túy nên cần tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước.

[7] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên thuộc trường hợp được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 47, 50 của Bộ luật Hình sự; các Điều 106, 135, 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và S dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên bố:

1. Bị cáo **Vàng A S** phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Vàng A S: 03 (Ba) năm tù.

Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 08/11/2019 đến ngày 17/11/2019. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 1,01 gam Heroine và 125,13 gam Thuốc phiện còn lại sau giám định là vật chứng của vụ án và toàn bộ vỏ niêm phong cũ.

Trả lại cho chị Hầu Thị M 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA RSX màu đỏ đen BKS 37N1-189.15, số khung: RLHJA3103EY111586, số máy: JA31E-0404437, xe đã qua sử dụng.

Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu GIONEE màu sơn đỏ đen, kèm theo 02 sim điện thoại bên trong.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản được lập hồi 09 giờ 30 phút, ngày 06/3/2020, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu).

3. Về án phí: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án

được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện Phong Thổ;
- CA huyện Phong Thổ (CQ CSĐT, THAHS);
- THADS huyện Phong Thổ;
- Người bào chữa;
- Ủy ban nhân dân xã Pa Vây S;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu: HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Hạnh